

Bản án số: 545/2017/HS-PT
Ngày 11 tháng 10 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Đình Thanh;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hữu Ba;
Ông Phan Đức Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Dung - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đảm, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 346/2017/TLPT-HS ngày 12 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Huỳnh Văn O do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo: Huỳnh Văn O (Sáu O), sinh năm 1958; HKTT: Số 10 YK, tổ 12, ấp VT, thị trấn CD, huyện CP, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 5/12; con ông Huỳnh Văn H và bà Nguyễn Thị B (đều đã chết); có vợ là bà Trần Thị Kim N, sinh năm 1958; có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1983. Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 06/3/2012, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Chấp hành xong hình phạt ngày 02/8/2012.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/9/2015, (có mặt).

(Ngoài ra trong vụ án còn có bị cáo Trương Hồng S (Sáu S); 03 người bị hại; 24 người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa không triệu tập).

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đầu tháng 6/2014, Trương Hồng S thường tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi tài xỉu để lấy xâu, tại nhà trọ “HT” thuộc ấp VH, xã VTT, huyện CP do Sơn làm chủ.

Khoảng 18 giờ ngày 11/6/2014, Nguyễn Thành T (T Xi), cư ngụ xã AH, huyện CT rủ các đối tượng đánh bạc cư ngụ tại huyện CM, gồm: Vợ chồng Nguyễn Sơn A (Sơn Châu), Huỳnh Thị Đ; Nguyễn Thanh P1 (P1 Lùn), Nguyễn Thanh P2 (P2 Cao); vợ chồng Bùi Văn C, Lê Thị Thu T1 (Hạnh); Nguyễn Thanh H1(Ba Bò), Nguyễn Thế C1, Phạm Văn P3, Nguyễn Thanh N1, Nguyễn Hữu K đến nhà trọ “HT” để chơi tài xỉu. Lúc này, tại sòng bạc có Huỳnh Văn O, Nguyễn Văn T2 (Tám Bò), cư ngụ ấp HT, xã ĐHC, huyện CP, cùng hơn 20 người khác không rõ họ tên tham gia đánh bạc, do Sơn A và P1 Lùn hùn thủ cái. Đến khoảng 01 giờ ngày 12/6/2014, trong lúc Sơn A lắc tài xỉu, T2 phát hiện C chơi gian lận, nên lôi ra ngoài, cùng S, T dùng tay đánh C. Sau đó, O đưa C vào phòng trọ của S kêu ngồi đó, O quay trở lại cùng S, những người chơi tài xỉu bắt Sơn A, P1 Lùn, P2 Cao ngồi tại sòng tài xỉu và yêu cầu Sơn A, P1 Lùn mỗi người nộp 100.000.000 đồng, P2 Cao nộp 30.000.000 đồng, mới cho về. Do không mang đủ tiền, nên S, O tiếp tục đe dọa buộc phải liên lạc với người thân mang tiền đến giao nộp, nếu không sẽ đưa sang Campuchia. Rồi, O cùng mọi người đưa Sơn A, P1 Lùn, P2 Cao vào phòng trọ số 2 và kêu Nguyễn Hữu D, Nguyễn Thanh T3 canh giữ. Riêng vợ chồng C, T1 lợi dụng sơ hở bỏ trốn.

Đến sáng ngày 12/6/2014, do hoảng sợ, Sơn A kêu Đ, C1 về nhà, mượn của Bùi Thị Kim T4 (bà con với Sơn A) 100.000.000 đồng, mang đến nhà trọ đưa cho O. Còn P2 Cao gọi điện thoại cho cha mẹ ruột là Nguyễn Văn C2, Nguyễn Thị T5 mang tiền đến nhà trọ, đưa Sơn 19.000.000 đồng và giao xe mô tô Biển số 67M8-8703 của P1 Lùn để bảo lãnh. Nhận tiền xong, S, O cho Sơn A, P2 Cao đi về. Tổng số tiền S nhận từ gia đình của Sơn A, P2 Cao là 119.000.000 đồng, S giữ 10.000.000 đồng, còn lại chia cho những người đánh bạc. Cụ thể:

S đã chia cho Nguyễn Văn T2 (Tám Bò) và Nguyễn Văn S1 29.000.000 đồng; Bùi Kim H2 (Bé) 15.000.000 đồng, Tuấn (không rõ họ, địa chỉ) 10.000.000 đồng; Triệu Sơn N2, Lưu B1 (Bốn Bánh), mỗi người 8.000.000 đồng; Phan Văn Tuấn E 5.000.000 đồng; Nguyễn Hữu D, Nguyễn Thành H3 (Việt Bành), mỗi người 4.000.000 đồng; Trần Quang L (Gà Lôi) 3.000.000 đồng; Nguyễn Văn V, Nguyễn Thanh T3, mỗi người 2.000.000 đồng; Nguyễn Thị Diễm T6, Phạm Văn D1 (Chín Đồng), mỗi người 1.500.000 đồng; Bùi Thị Tuyết N3 (Nga Sui), Trương Thị Đ1, Nguyễn Thị Tường V1, Nguyễn Minh H4, Nguyễn Thị Ánh X, Trương Văn H5 (Hiền Xi Ke), Nguyễn Cao B2, Nguyễn Cao T7, Trương Văn T8, Phạm Thị H6, Huỳnh Văn N4 (Sáu Nhỏ), Bùi Thị C3, Nguyễn Văn T9, Nguyễn Văn M, Nguyễn Thanh T10, mỗi người 1.000.000 đồng; Nguyễn Văn B3 được trả công nhận tiền của vợ P1 Lùn 1.000.000 đồng; Nguyễn Thị Kim T11 được chia nhưng không nhận 1.000.000 đồng.

Riêng, P1 Lùn gọi điện thoại cho vợ tên Dương Thúy L1 đi mượn của người thân được 80.000.000 đồng mang đến giao cho O. Do chưa đủ, nên O không đồng ý và kêu Nguyễn Văn B3, Huỳnh Quốc V2 buộc L1 phải đưa đủ 100.000.000 đồng. L1 nhờ B3 kêu V2 đi cùng L1 đem xe mô tô, nhãn hiệu LEAD, Biển số 67L1-417.77 cầm cho Võ Huy H7, giá 20.000.000 đồng. L1 đưa cho B3 tổng cộng 99.000.000 đồng, xin lại 1.000.000 đồng làm chi phí đi đường. B báo tin, O đồng ý

và cho P1 Lùn ra về. Số tiền 99.000.000 đồng, O giữ 23.000.000 đồng tiêu xài, còn lại, chia cho những người đánh bạc (không rõ họ tên, địa chỉ)

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 09 ngày 20/4/2016 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh An Giang, kết luận:

Xe mô tô, nhãn hiệu Honda Wave, Biển số 67M8-8730, có giá trị 5.400.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2017/HSST ngày 30/5/2017, Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn O (Sáu O) và bị cáo Trương Hồng S (Sáu S) cùng phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 135; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn O (Sáu O) 07 (bảy) năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 18/9/2015.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Trương Hồng S 05 (năm) tù về tội “*Cưỡng đoạt tài sản*”, tuyên về trách nhiệm dân sự, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 08/6/2017, bị cáo Huỳnh Văn O có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo là quá nặng.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Văn O vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát: Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Huỳnh Văn O 07 (bảy) năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo và đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo O không đưa ra được tình tiết nào mới nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo O; giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

XÉT THẤY:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo O nộp trong thời hạn và đúng thủ tục theo quy định của pháp luật nên hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm như sau:

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Văn O đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ điều kiện để xác định: Đầu tháng 6/2014, Trương Hồng S thường tổ chức đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi tài xỉu để lấy xâu, tại nhà

trợ “HT” thuộc ấp VH, xã VTT, huyện CP do S làm chủ. Vào đêm ngày 12/6/2014, khi phát hiện những người cùng chơi tài xỉu là Nguyễn Sơn A (Sơn Châu), Nguyễn Thanh P1 (P1 Lùn) và Nguyễn Thanh P2 (P2 Cao) chơi gian lận thì Trương Hồng S và Huỳnh Văn O đã dùng vũ lực khống chế, bắt giữ buộc Sơn A, P1 Lùn mỗi người nộp 100.000.000 đồng, P2 Cao nộp 30.000.000 đồng. Khi những người bị hại không có tiền giao nộp thì bị cáo O đã liên tục uy hiếp về mặt tinh thần buộc họ phải điện về nhà yêu cầu người thân phải mang tiền đến giao nộp. Kết quả Trương Hồng S và Huỳnh Văn O đã chiếm đoạt được của những người bị hại tổng số tiền là 223.400.000 đồng. Trong đó, bị cáo O đã chiếm đoạt 99.000.000 đồng, được hưởng 23.000.000 đồng để tiêu xài. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 135 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo O đã trực tiếp xâm phạm đến quyền nhân thân và quyền tài sản của người khác một cách trái pháp luật. Bị cáo O là người có nhân thân xấu từng có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội. Do vậy xét thấy, mức án 07 (bảy) năm tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là tương xứng với vai trò, tính chất, mức độ hành vi của bị cáo.

Khi lượng hình, Tòa án sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo O xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không đưa ra được tình tiết nào mới, nên không có cơ sở để chấp nhận. Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với quan điểm đề nghị của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phúc thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo O. Giữ nguyên quyết định về tội danh và hình phạt của bản án sơ thẩm đối với bị cáo.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bị cáo Huỳnh Văn O phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn O; giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 53/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Văn O (Sáu O) phạm tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

- Áp dụng: Điểm a khoản 3 Điều 135; điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 20; Điều 53 Bộ luật Hình sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

- Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn O (Sáu O) 07 (bảy) năm tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 18/9/2015.

- Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Huỳnh Văn O phải nộp 200.000 đ (hai trăm ngàn đồng).

- Các quyết định khác của bản án sơ thẩm số: 53/2017/HSST ngày 30/5/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án là ngày 11 tháng 10 năm 2017.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND An An Giang;
- Cục THADS An An Giang;
- Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh An Giang
“để tổng đạt cho BC” (2);
- Lưu: VP (3), HS (2), 12b. (ÁN 09)

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đỗ Đình Thanh